

Bản án số: 63/2024/DS-PT

Ngày: 29-8-2024

V/v: Kiện đòi tiền xây dựng nhà

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Anh Trang

Ông Hàng Lâm Viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/TLPT-DS ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc “*Kiện đòi tiền xây dựng nhà*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 22/2024/DS-ST ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐ-PT ngày 14 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Ngọc M, sinh năm: 1974 (vắng mặt);

Bà Phạm Thị N, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 1968 theo Văn bản ủy quyền ngày 09/8/2023 (có mặt).

Địa chỉ: Số A khu phố I, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn*: Bà Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm: 1965 theo Văn bản ủy quyền ngày 20/02/2024 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Bùi Trường C, Luật sư thuộc Văn phòng L1, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: Số B đường T, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Bà Huỳnh Thị Ngọc S, sinh năm: 1957 (có yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.2. Bà Nguyễn Thị S1, sinh năm: 1955 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.3. Bà Huỳnh Thị Ngọc T1, sinh năm: 1959 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.4. Ông Huỳnh Ngọc D, sinh năm: 1969 (đã chết, không có vợ con).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.5. Ông Huỳnh Ngọc C1, sinh năm: 1977 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật của ông C1: Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm: 1965 là người giám hộ của ông C1 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.6. Bà Võ Thị H, sinh năm 1965 (có yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.7. Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm: 1965 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.8. Ngân hàng TMCP N1.

Địa chỉ: Số A đường T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D1 - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng TMCP N1 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thành T2 - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N1 - Chi nhánh N2 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số D đường A, phường K, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận.

4. *Người kháng cáo:* Ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N là nguyên đơn.

Xét thấy: Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Ngọc M, bà Phạm Thị N xác định bà Huỳnh Thị Ngọc T còn nợ ông Huỳnh Ngọc M, bà Phạm Thị N số tiền xây 01 căn nhà trên thửa đất số 58 thôn T xã T là 1.000.000.000 đồng. Bà Huỳnh Thị Ngọc T đồng ý trả cho ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N số tiền xây nhà mà bà còn nợ là 1.000.000.000 đồng.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự; Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Sửa bản án dân sự sơ thẩm.

Về chi phí thẩm định, định giá: Nguyên đơn đã nộp đủ số tiền 3.700.000 đồng chi phí thẩm định, định giá.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003632 và 0003633 ngày 25/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N phải liên đới chịu 21.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 22/2024/DS-ST ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Áp dụng: Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 12, 26, 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự có nội dung như sau:

Bà Huỳnh Thị Ngọc T đồng ý trả cho ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N số tiền nợ xây nhà là 1.000.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về chi phí thẩm định, định giá: Nguyên đơn đã nộp đủ số tiền 3.700.000 đồng chi phí thẩm định, định giá.

3. Về án phí:

3.1. Ông Huỳnh Ngọc M, bà Phạm Thị N mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003632 và 0003633 ngày 25/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Ông M, bà N đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3.2. Ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N phải liên đới chịu 21.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 25.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu số 0001687 ngày 16/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả cho ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị N 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.3. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Huỳnh Thị Ngọc T.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2024)./.

Nơi nhận:

- Đương sự (10);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận (1);
- TAND huyện N (1);
- Chi cục THADS huyện N (1);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Lưu hồ sơ, án văn, HC-TP (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Diệu